

メモ

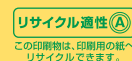
あなたの家の近くの消防署

とうきょうしょうぼうちやう

東京消防庁

TOKYO FIRE DEPARTMENT

令和5年3月発行 無断転載を禁じる



がいこくじん
\\ 外国人のための //
ぼうさい
防災ハンドブック

Life Safety Handbook for Foreign Residents
面向外国人的防灾手册 外國人專用防災手冊 외국인을 위한 방재 핸드북
Cẩm nang phòng chống thiên tai dành cho người nước ngoài

English 简体中文 繁體中文 한국어 Tiếng Việt

にほんご
やさしい日本語



じしん かじ きゅうきゅう
地震、火事、救急のとき
あなたは どうしますか？

とうきょうしょうぼうちやう

東京消防庁

TOKYO FIRE DEPARTMENT

Số điện thoại trong trường hợp khẩn cấp là

119 và **110**

Khi có hỏa hoạn,



hãy gọi đến số **119**



Xe cứu hỏa sẽ đến. Màu của xe cứu hỏa là màu đỏ.

Khi gặp trường hợp cấp cứu (bị bệnh hoặc bị thương),



hãy gọi đến số **119**



Xe cứu thương sẽ đến. Màu của xe cứu thương là màu trắng.

Khi gọi cảnh sát,



hãy gọi đến số **110**



Xe cảnh sát sẽ đến.

Khi gọi đến 119, bạn sẽ được hỏi:

- Hỏa hoạn hay cấp cứu?
Trường hợp bị bệnh hoặc bị thương là "cấp cứu".
- Hãy cho tôi biết địa chỉ của bạn.
- Ở gần đó, bạn nhìn thấy gì?
- Có chuyện gì với bạn?
- Hãy cho tôi biết tên của bạn.

Chúng tôi có thể nói chuyện bằng ngôn ngữ của nước bạn.

◎Bạn có thể nói chuyện với phiên dịch.

◎Vui lòng đợi và đừng tắt máy.

Có thể nói chuyện 24/24 bằng các ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Trung (tiếng Bắc Kinh), tiếng Hàn, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha. Ngôn ngữ khác có thể nói vào thời gian nhất định nào đó.

Hỏa hoạn

Nếu nhìn thấy hỏa hoạn, hãy báo ngay với những người xung quanh. Và hãy gọi điện đến 119.



Nếu có bình chữa cháy, hãy sử dụng bình chữa cháy dập tắt lửa.
Nếu lửa to lên đến trần nhà, hãy ngưng dập tắt lửa và chạy tránh xa nơi hỏa hoạn.



Cách sử dụng bình chữa cháy:



Kéo chốt an toàn



Hướng vòi phun về phía vật đang cháy



Nắm chặt cò bóp để phun bột

- Hướng vòi phun về phía vật đang cháy chứ không phải ngọn lửa.
- Giữ khoảng cách tầm 3-5m.

Động đất

Khi động đất, hãy bảo vệ đầu và cơ thể của mình. Và ở nơi an toàn.

Khi ở nhà hoặc công ty



Đồ đạc, vật dụng trong nhà sẽ đổ ngã và rơi xuống. Hãy chui xuống gầm bàn, tìm cách che chắn đầu và cơ thể bằng các miếng đệm.

Khi ở nhà hoặc công ty



Đồ đạc có thể rơi xuống bất cứ lúc nào. Không được vội vã ra ngoài.

Khi ở ngoài



Kính cửa sổ hay bảng hiệu có thể rơi xuống bất cứ lúc nào. Hãy dùng túi xách hoặc quần áo che chắn đầu.

Sau khi hết rung lắc,

Hãy chú ý lắng nghe thông báo.



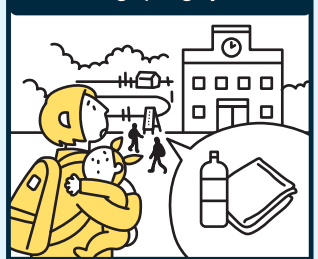
Hãy nghe thông báo của đài radio, tivi hay tòa thị chính.

Nếu đang ở các tòa nhà (như rạp chiếu phim...) hoặc cửa hàng



Hãy nghe thông báo hoặc nghe hướng dẫn của tòa nhà và nhân viên cửa hàng.

Khi nhà gặp nguy hiểm



Khi cảm thấy nguy hiểm lúc ở nhà, hãy tìm đến nơi lánh nạn.

Bạn có biết không?

Nơi lánh nạn



Tin nhanh về động đất khẩn cấp



Khi cảm thấy nguy hiểm lúc ở nhà, nơi lánh nạn là nơi an toàn mà bạn có thể đến.

Địa điểm nơi lánh nạn có thể xem trên "Bản đồ phòng chống thiên tai Tokyo"



Do động đất xảy ra gần khu vực, có thể dẫn đến việc rung lắc nhiều. Lúc đó, sẽ có thông báo qua điện thoại smartphone, tivi, radio và thiết bị vô tuyến về phòng chống thiên tai (thông tin từ tòa thị chính).

東京消防庁からのお知らせ Information From the Tokyo Fire Department

東京消防庁 ウェブサイト Tokyo Fire Department Website

防災(地震や 台風の 準備を すること)のための 情報を 知らせます。
Life Safety Information



にほんご
[日本語]



[English]



YouTube 東京消防庁公式 チャンネル Official Tokyo Fire Department YouTube Channel

外国語の 動画を見る ことができます。
Videos in foreign languages are available.



[English]



AED

[English]



AED(Automated External Defibrillator)は、
心臓に電気を流して、正しいリズムに戻す機械です。
電源を入れたら、日本語の声で使い方を教えてください。
だれでも使うことができます。AEDは、駅や学校、大きな施設にあります。
使い方は、QRから見る ことができます。

An AED (Automated External Defibrillator) is a device that electrically stimulates the heart to restore it to a normal rhythm. When you turn on the power, a voice in Japanese tells you how to use it. They are user-friendly. AEDs are accessible at train stations, schools, and other large facilities. How to use an AED, please check out the QR.

東京消防庁公式 アプリ Official Tokyo Fire Department App

消防署からの お知らせや、地震や 台風などの 情報を 知らせる アプリです。

けがをしたとき、どうしたらいいか、動画で 見ることも できます。

Googleの 自動翻訳で、外国語でも 見る ことができます。

This app provides news from fire stations and information about earthquakes, typhoons and other disasters. You may watch a video to learn what to do in case of an injury. Google's automatic translation allows you to view that information in foreign languages as well.



にほんご
[日本語]



消防博物館 Fire Museum

消防の 歴史を知る ことができる 博物館です。昔の 資料や、火を 消す 道具、
消防車など、約11,000の 資料があります。英語を 話す ガイドが います。
中国語、韓国語、タイ語などの 音声ガイド(音と 声の ガイド)も あります。

This is a museum where you can learn about the history of fire services in Tokyo. The museum has about 11,000 items, including historical records, fire-extinguishing tools, fire trucks, and more. English-speaking guides are available. Chinese, Korean, Thai, and other audio-guidance devices are also available.



[English]



防災館 Life Safety Learning Centers

地震や、火事の 煙の 体験が できます。防災(地震や 台風の 準備をすること)
について、学ぶことが できます。池袋防災館、本所防災館、立川防災館が
あります。防災館には、やさしい日本語の パンフレットが あります。

At the Centers, you can experience a simulation of an earthquake and fire smoke. You can also learn about disaster prevention and what to prepare for disasters. There are three life safety learning centers in Tokyo: Ikebukuro, Honjo, and Tachikawa. Each center has brochures in plain Japanese.



[English]

